

Việt Nam Những Mùa Kháng Chiến Giải Phóng Ách Nô Lệ

■ PHAN ĐÌNH THÌN ■

TRÍCH

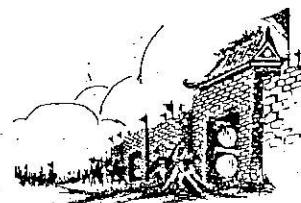
Thời Báo Los Angeles

*Trở ta sông núi! Tường trang sú,
Dân tộc còn nghe vọng thiết tha
Ngược vết thời gian cùng nhǎn nhú:
KHÔNG ĐỎI, AI TRÀ' NÚI SÔNG TÌ
Vũ Hoàng Chương*



Không phải mãi đến thế-kỷ 20 này, qua cái gọi là Mật-trận giải-phóng Miền-Nam của Cộng Sản Bắc Việt, văn-học-sử Việt-Nam mới biết tới danh xưng Giải-Phóng, mà thật ra, ngược giông lịch-sử của nước nhà, hai tiếng Giải-Phóng đã được tiên-nhân chúng ta oai-hùng lấy máu minh hòa cùng máu kề thù xâm-lược viết lên sông núi với trọn vẹn ý-ngaia chân chính, hưng-thượng từ năm Canh-Tý (40 T.L) tức là cách đây 1942 năm. Đó là cuộc khởi-nghĩa Mê-Linh do hai chị em họ Trung xuất-xuống, xưa tan quân nhà Hán, giải-phóng đất nước ra khỏi ách nô-lệ Bắc-phuong và ành-hưởng đến những cuộc đồng-khởi - thành có, bại có - kế tiếp qua bao lần non sông Việt bị ngoại bang xiêng xiêch, lũng đoạn.

Tiên đất khách quê người, nhân năm thứ mươi lưu vong, người viết xin sưu lục ra đây - theo cảm quan riêng - những cuộc khởi binh giải-phóng quê hương - thành và bại - phát nguồn từ lòng dân tộc, vì và cho dân tộc, gửi đến bạn đọc bốn phương với niềm tin ở một mùa giải-phóng tất đến trên quê hương đau khổ Việt Nam.



I. KHỞI-NGHĨA MÊ-LINH

Năm Canh-Ngo (111 trước T.L), vua Vũ-Đế nhà Hán sai Lộ Bác Đức và Dương-Bộc sang đánh con cháu Vũ-vương Triệu-Đà (207-111 trước T.L) là Triệu-Dương-Vương chiếm cứ nước Nam-Việt - quốc-hiệu cũ của Việt-Nam - lập thành Giao-Chi-bố cho nhà Hán, mở màn trường thàm-kích Bắc-thuộc lần thứ nhất, kéo dài 150 năm và bị dứt vào năm 40 Tây-Lịch, do cuộc nổi dậy của bà Trung-Trắc và bà Trung-Nhi ở Mê-Linh.

Bà Trung-Trắc và bà Trung-Nhi là hai chị em sinh đôi. Hai bà sinh ngày 1 tháng 8 năm Việt-Lịch 2893, kỷ-nguyên La-Long tức năm 14 thế-kỷ thứ nhất Tây-Lịch, tại đất Mê-Linh, tỉnh Sơn-Tây.



Cha hai bà là lạc-tướng họ Trung, có làm quan dưới thời Triệu Đà. Mẹ là bà Man-thien, nhũ danh Trần Thị Đoan, giông giòi Hùng-Vương XVIII. Năm 20 tuổi, bà Trung-Trắc kết duyên cùng quan Lệnh-doán (tức chức Quận-trưởng ngày nay) huyện Chân-Diên là Đặng Thi Sách. Cùng năm hôn nhân của bà, vua Hán Quang-Vũ bên Tàu bổ-nhiệm tân thái-thú Tô-Định qua cai-trị đất Giao-Châu. Họ Tô vốn người ác-độc, bất-cố-liêm-sí, gây oán hận cùng khắp nhân dân Giao-Chi.

Trước thàm cảnh của dân chúng Đặng Thi Sách làm tờ khuyén-cáo lâm-huyết trình lên Tô-Định. Được tờ khuyén-cáo xong, Tô-Định nổi trận lôi-định, kéo quân vào huyện Chân-Diên, bắt Đặng Thi Sách xử-trảm. Bà Man-thien, mẹ hai bà Trung cũng bị giết trong khi chôn cất lai quản của họ Tô.

Cái chết thảm của bà Man-thien và Thi-Sách khác nào giọt máu làm trào bâu hận thù ngoai-xâm vôn đã đau đớn trong lòng hai chị em họ Trung. Hai bà bèn mở quản, kéo về đánh đuổi Tô-Định, chạy lìa ra quản Nam-Hải. Sau được sự tiếp tay của các nhóm nghĩa-quân từ quản Cửu-Chân, Nhật-Nam và Hợp-Phố, hai bà đánh chiếm được 65 thành-trì, châm dứt ách Bắc-thuộc lần thứ nhát.

Hai bà lên ngôi, lấy niên-hiệu là Trung-Nữ-Vương nguyên-niên, đổi quốc-hiệu là Triệu-Quốc, đóng đô ở Mê-Linh.

Một năm sau vua Quang-Vũ nhà Hán lại sai Phục-Ba tướng quân Mã Viễn đem quân sang đánh phá. Mã-Viễn, tên thật là Mã Văn Uyên, là một danh tướng thời Đông-Hán. Tuy đã ngoài 70 nhưng còn khỏe mạnh vô cùng.

Hai bên đánh nhau mấy trận ở bờ hồ Lăng-Bạc (Hồ Tây ngày nay) quân Trung-Vương là quân ô-hop cho nên chống cự không lại quân viễn-chinh vốn rất thiện-chiến của Mã-Viễn. Hai bà rút quân về đóng ở Cẩm-Khé. Mã-Viễn truy-kích, quân hai bà vỡ tan. Hai bà chạy về đến Hát-Môn, cùng đường, và vì không muốn bị giặc bắt sống bèn tự trầm mình xuống giông sông Hát (chỗ sông Day tiếp vào Hồng-Hà) mà tuẫn-tiết. Bấy giờ nhằm ngày mồng 6 tháng 2 năm Quý-Mão (43 T.L). Hai bà mới 29 tuổi!

Nay ở làng Hát-Môn, huyện Phúc-Tho, tỉnh Sơn-Tây và ở bắc Đông-Nhân gần Hà-Nội có đền thờ hai bà.

| XEM TIẾP TRANG 93